TÒA ÁN N DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 112/2020/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 08 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn N gia đình thụ lý số 141/2020/TLST-HNGĐ ngày 18/5/2020, về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị H, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Tổ 1, ấp 2, xã M, huyện V, tỉnh Đ.

- *Bị đơn:* Anh Võ Nguyên N, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 2, xã M, huyện V, tỉnh Đ.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật Hôn N và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Võ Nguyên N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn N: Chị Bùi Thị H và anh Võ Nguyên N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Thị H và anh Võ Nguyên N có 02 con chung tên là Võ Thị Bảo H, sinh ngày 31/10/2004 và Võ Thị Bảo Y, sinh ngày 16/5/2007. Chị H và anh N thống nhất giao cả 02 cháu Võ Thị Bảo H và Võ Thị Bảo Y cho anh N nuôi dưỡng, tạm thời chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn N gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0003953 ngày 18/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho chị H 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (02);
- VKSND huyện Vĩnh Cửu (02);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu (01);
- UBND xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Giấy chứng nhận kết hôn số 73, quyển số 01-2011, ngày 14/9/2011) (01);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng (03).

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Đại